

KS. NGUYỄN THỊ NGỌC LAN - KS. TRẦN THÔNG THÁI

NUÔI CÚT



NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP

KS.VÕ THỊ NGỌC LAN - KS. TRẦN THÔNG THÁI

NUÔI CÚT

NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP
TP. Hồ Chí Minh - 2004

LỜI NÓI ĐẦU

Hiện nay nhu cầu về trứng và thịt cút ngày càng cao. Thịt và trứng cút được xã hội tiêu dùng rất rộng rãi và thường xuyên. Phân cút cũng là một nguồn phân bón rất tốt cho các loại cây trồng đồng thời dùng cho hầm bếp Biogas rất tiện lợi.

So với các loại gia cầm khác, nuôi cút ít bị rủi ro hơn đồng thời ít bị đông với thị trường tiêu thụ.

Qua gần 20 năm nuôi cút chúng tôi thấy phong trào nuôi cút có lúc âm thầm, có lúc phát triển thành cao trào và cho đến nay việc nuôi cút vẫn phát triển đều đặn, liên tục. Điều đó chứng tỏ xã hội có nhu cầu cao về trứng và thịt cút - một thức ăn bổ dưỡng và cần thiết. Nuôi cút là một ngành chăn nuôi có lời nhanh.

Thực ra về mặt sinh học, chưa có loài gia cầm nào có năng suất tạo trứng cao như cút. Mỗi ngày một con cút mái trưởng thành ăn khoảng 23g thức ăn và cho ra một trứng nặng 10 - 11g. Nhiều người đã ví cút là "cái máy đẻ". Quả thực như vậy, chưa có loài gia cầm nào mà những xáo trộn qua thức ăn đã thể hiện ngay hậu quả trên quả trứng như cút. Vì thế mà nhiều năm qua dù không có nhập thêm con giống nào, cút vẫn phát triển. Xu hướng này phù hợp với việc cải thiện đời sống xã hội hàng ngày, cũng như việc phát triển của ngành du lịch trong những năm tới.

Để góp phần trao đổi kinh nghiệm nuôi cút, chúng tôi đúc kết một số hiểu biết có tính bản thân qua một số năm nuôi loài gia cầm này, mong giúp ích phần nào cho người nuôi cút. Mong bạn đọc và những nhà chăn nuôi góp ý kiến, trao đổi về mọi mặt để cho nội dung được hoàn chỉnh giúp cho người chăn nuôi cút đạt được kết quả cao.

TÁC GIẢ

A. CON GIỐNG

I. NÊN NUÔI GIỐNG CÚT NÀO ?

Ở Việt Nam và một số nước châu Á, người ta nuôi cút để sản xuất trứng ăn là chính, còn với nhiều nước ở châu Âu nuôi cút để lấy thịt. Vì vậy, để phù hợp với mục đích chăn nuôi, nên chọn giống cút đẻ sai và có thời gian khai thác dài. Có nhiều cơ sở sản xuất con giống ở khu vực thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận, phần lớn nhằm mục đích này.

1. Các giống cút rất trước đây

Trước đây ở miền Nam có nhập giống cút Pharaoh. Khoảng năm 1980 có nhập thêm một ít giống cút Pháp. Cút Pháp to con hơn cút Pharaoh, con trưởng thành nặng khoảng 250 - 300g so với 180 - 200g, và nền lông cũng trắng hơn cút Pharaoh.

Ngoài ra từ trước cũng còn sót lại giống cút Anh, trọng lượng ở khoảng giữa cút Pharaoh và cút Pháp, nhưng màu lông nâu hơn và một giống cút nâu tương tự như cút Anh nhưng rất khó phân biệt được trống mái, chỉ phân biệt được khi đã trưởng thành.

Từ lâu nay không có đợt nhập nguồn giống mới, và các giống cút rất kể trên còn lại rất hiếm, hầu hết đã lai tạp lẫn nhau.

Sự lai tạp này thể hiện rõ khi cút đẻ, và màu sắc của vỏ trứng có quan hệ với đặc tính giống :

- Trứng cú Pharaoh rất giống có nền vỏ trắng và các đốm đen to.

- Trứng cú Pháp rất giống có nền vỏ trắng nhưng các đốm đen nhỏ như đầu kim.

- Trứng cú Anh rất lại có nền vỏ nâu nhạt, các đốm đen to.

Hiện nay, khi nhặt trứng cú đẻ ở chuồng, chúng tôi thấy, màu sắc vỏ trứng thường có màu lẫn lộn, chứng tỏ màu của các giống cú đã pha tạp với nhau ở nhiều mức độ khác nhau.

2. Chọn giống cú nào ?

Cú Pharaoh có nguồn gốc gần hoang dã nên nhất không phù hợp nuôi chung. Nếu nuôi tập thể nên nuôi con lai.

Nên chọn cơ sở nuôi cú tốt có uy tín, được nhiều bà con chăn nuôi tin nhiệm hơn là chọn giống rất dòng theo như sách vở và các nguồn dư luận.

Những cơ sở để đánh giá uy tín của nơi sản xuất con giống là :

- Cú giống phải được đảm bảo không mắc bệnh, tốt đồng đều và quy trình kỹ thuật nuôi dưỡng tốt.

- Tỷ lệ nở, nuôi sống cao.

- Con giống có năng suất cao, sinh sản nhiều (căn cứ vào tỉ lệ ấp nở).

- Hướng dẫn chi tiết về quản trị và dinh dưỡng của đàn giống.

Người bắt đầu nuôi chừng vài chục con, nên mua cú 3-4 tuần tuổi hơn là trang bị máy ấp và phương tiện để ươm cú con. Điều này khác với mục đích sản xuất và kinh doanh con giống với qui mô lớn.

II. CHỌN TRỨNG GIỐNG ĐỂ ẤP NHƯ THẾ NÀO ?

Nếu trứng được tuyển lựa để ấp, phải tạo điều kiện bảo quản thích hợp để đạt được tỉ lệ nở cao. Các yêu cầu cần được thỏa mãn như sau :

- Trứng phải được nhặt thường xuyên, ít nhất 3 lần/ngày.
- Trứng mới không được dự trữ quá 5 ngày trước khi cho vào máy ấp.
- Khay dự trữ trứng phải thoáng và trứng phải xếp không chồng chất nhiều lớp.
- Giữ trứng ở nhiệt độ 16°C và ẩm độ 65%.
- Loại bỏ trứng quá nhỏ, quá lớn, dị hình.
- Không dùng trứng có vỏ bị nhiễm bẩn cho vào máy ấp.
- Loại bỏ tất cả những trứng có vỏ bị nứt và vỏ mềm.
- Đặt trứng vào khay ấp để đầu to về phía trên.

III. KHÁI NIỆM VỀ MÁY ẤP

Nhiều người nuôi đã ấp trứng theo phương pháp cổ điển là dùng dầu hôi và tay chân. Những loại máy mới với cải tiến có thể tự động và giảm lao động với kết quả chắc chắn hơn :

- Có thiết bị thông gió (quạt) mạnh.
- Trở trứng tự động với đồng hồ đo giờ (timer).
- Nhiệt độ và ẩm độ được đo với dụng cụ chính xác.

- Nhiệt độ và ẩm độ trong máy ấp ở các vị trí khác nhau đồng đều và chính xác hơn.

- Lựa khay theo kích thước trứng lớn, vừa, nhỏ.

- Công suất lớn hơn.

Máy ấp được sửa soạn trước khi ấp theo các nguyên tắc sau đây ;

- Rửa sạch máy và tất cả khay đựng trứng với nước nóng và sát trùng sạch sẽ.

- Xông Formol + thuốc tím (35ml Formol thương mại nồng độ 40% với 17,5g thuốc tím) cho 2,5m³ thể tích máy ấp.

- Cho máy hoạt động ít nhất 72 giờ trước khi cho trứng ấp vào. Thời gian này cần thiết để điều chỉnh máy cho thích hợp.

Mỗi máy ấp có đặc tính hoạt động riêng của nó. Nhà sản xuất máy đều có hướng dẫn về nhiệt độ, ẩm độ, thời gian ấp...

Nếu nhà sản xuất máy không có hướng dẫn, có thể áp dụng các tiêu chuẩn sau đối với phòng ấp - nở có quạt gió mạnh.

	Nhiệt độ (<i>°F</i>)	Ẩm độ (%)
Phòng ấp	99 ^{3/4}	60
Phòng nở	99	85

Thời gian trứng trong phòng ấp : ngày 1 đến ngày thứ 14.

Thời gian trong phòng nở : ngày thứ 15 và 16

Điều quan trọng là trở trứng trong thời gian ấp. Máy ấp hiện đại trở trứng bằng đồng hồ đo giờ (timer).

Nếu máy ấp thu công, có thể trở bằng tay 3 lần/ngày : sáng lúc 7 giờ, trưa lúc 13 giờ, tối lúc 19 giờ.

- Trứng ấp có thể áp dụng đa kỳ 2 - 3 lần/tuần. Tùy số lượng trứng nhiều hay ít.

- Áp dụng máy ấp hiện đại thì trứng được trở đều, tốt, các điều kiện hoàn hảo hơn. Qua kết quả thực tế, chúng tôi thấy tỷ lệ nở có thể đến 95% (trứng có phôi đều).

Riêng máy ấp thủ công, do hạn chế các điều kiện trong máy, tỷ lệ nở thường đạt thấp hơn, chỉ xấp xỉ 80%.

IV. ỨM CÚT CON

● Có thể ứm cút con trên lồng đáy bằng lưới kẽm hoặc

● Ứm trên nền lót trấu

● Tùy theo điều kiện và sở thích của người nuôi. Ở gia đình nuôi với số lượng ít, để ứm 1.000 con - 2.000 con cút con, chúng tôi nhận thấy việc ứm trên lồng kẽm là tương đối dễ áp dụng và thuận tiện hơn trong việc sưởi, theo dõi.

Tuy nhiên dù bằng cách nào, cũng cần lưu ý các điều sau để đảm bảo tỷ lệ cút sống cao :

- *Chuồng ứm cách ly với mèo, chuột, chó.*

- *Sát trùng kỹ trước khi cho cút con vào.*

Sát trùng bằng Formol thương mại 10%. Tất cả các dụng cụ cũng phải được rửa sạch sẽ và phơi nắng. Phải đặc biệt lưu ý điều này vì sức đề kháng bệnh của cút con còn yếu.

- *Sưởi nóng 12 giờ trước khi cho cút con vào lồng hoặc nền chuồng.*

+ Thường dùng bóng đèn tròn 75W. Nhiệt độ tuần lễ đầu là 35°C, sau đó giảm dần 3°C mỗi tuần. Đến tuần thứ 3-4 thì không cần sưởi nữa. Kết quả úm sẽ tốt hơn nếu cút có chỗ để chọn nhiệt độ thích hợp bằng cách quan sát hiện tượng : nếu cút con ở rải đều trong chuồng là đủ nhiệt độ; nếu chúng chạy ra xa nguồn nhiệt là quá nóng nên cần giảm bớt nguồn nhiệt; nếu cút tụ gần nguồn nhiệt là không đủ ấm cần phải thêm đèn để sưởi nóng.

- *Thoáng khí :*

Tuy nhiệt độ là cần thiết nhưng không nên vì thế mà che kín, vì như vậy không đủ độ thoáng khí cần thiết và sẽ gây thiệt hại rất nhiều.

- *Mật độ úm :*

Tuần lễ đầu : 200 con/m²

Tuần lễ thứ hai : 100 con/m²

Tuần lễ thứ ba : 50 con/m²

- *Ăn uống :*

Trong 3 ngày đầu, dùng máng ăn dẹt có lót lưới 1cm x 1cm để cút con tập ăn. Sau đó dùng máng ăn cút con quay (hình vẽ) dài 0,9m. Bình quân 200 con dùng 2 máng dài và 2 bầu nước nhỏ dành riêng cho cút. Không nên dùng bầu nước lớn của gà để cho cút con uống vì cút con sẽ lọt vào ướt mình, dón đông và chết. Máng ăn uống không nên để gần nguồn nhiệt vì thức ăn và nước uống bị sưởi nóng, cút con sẽ chê, không ăn uống.

Cho cút con ăn 4-5 lần/ngày để kích thích chúng ăn và thức ăn không bị thừa. Thức ăn cút con phải xay

nhuyễn để cắt con mổ ăn hết. Trong khẩu phần của cắt con : Tăng bánh dầu và bột cá mỗi thứ từ 2-3%, giảm bột xương và bột sò (còn 1% bột xương, 1% bột sò), so với công thức cắt đẻ. Thay nước uống và rửa bầu nước mỗi ngày 2 lần. Nén pha Polyviamine vào nước uống thường xuyên.

Trong thời gian ươm, cần quan sát thường xuyên để theo dõi tình trạng sức khỏe của cắt. Ương cắt thường gặp tình trạng cắt con dồn chồng chất lên nhau. Gặp trường hợp này, phải xem :

- Có đủ độ ẩm không (nóng quá hoặc lạnh quá) ?
- Có đủ độ thoáng khí không ?
- Có chật chội quá không ?
- Có ăn uống được không, thức ăn có nhiễm độc không ?
- Phải có phương pháp dự phòng lúc cúp điện.
- Có bị nhiễm bệnh dịch không để có biện pháp điều chỉnh kịp thời.

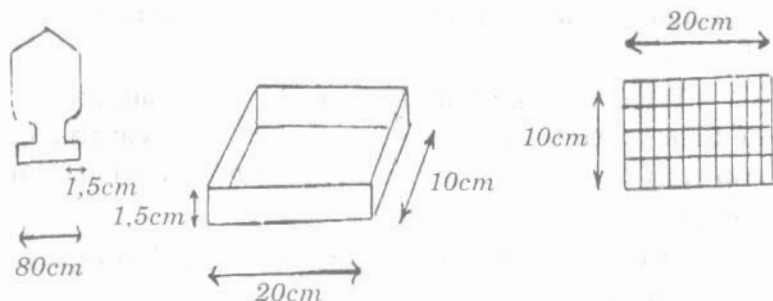
V. PHÂN BIỆT CÚT TRỐNG, CÚT MÁI

Nếu mục đích chăn nuôi cắt để khai thác trứng thì bà con chỉ cần nuôi cắt mái. Cút trống chỉ để nuôi bán thịt cho các nhà hàng, chỗ ăn uống.

Trường hợp nuôi cắt để sản xuất con giống thì cần cắt trống. Tỷ lệ thích hợp là 1 con trống cho 2,5 - 3 con mái. Thả theo tỷ lệ này sẽ đạt khoảng 90% trứng là trứng có cò (thụ tinh) và tỷ lệ trứng nở đạt khoảng 70%, vừa đạt yêu cầu kỹ thuật vừa đạt yêu cầu kinh tế.

Hình I : Các dụng cụ đặt trong lồng úm cút con (hình 1, 2, 3)

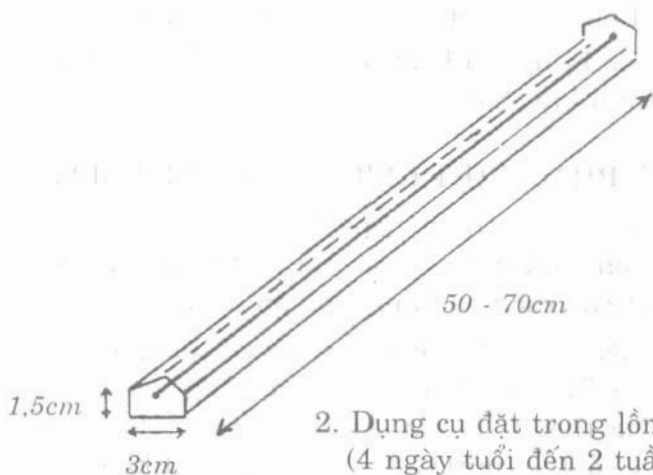
1. Dụng cụ đặt trong lồng úm (từ 1 - 3 ngày)



a) Bể nước cho cút con uống

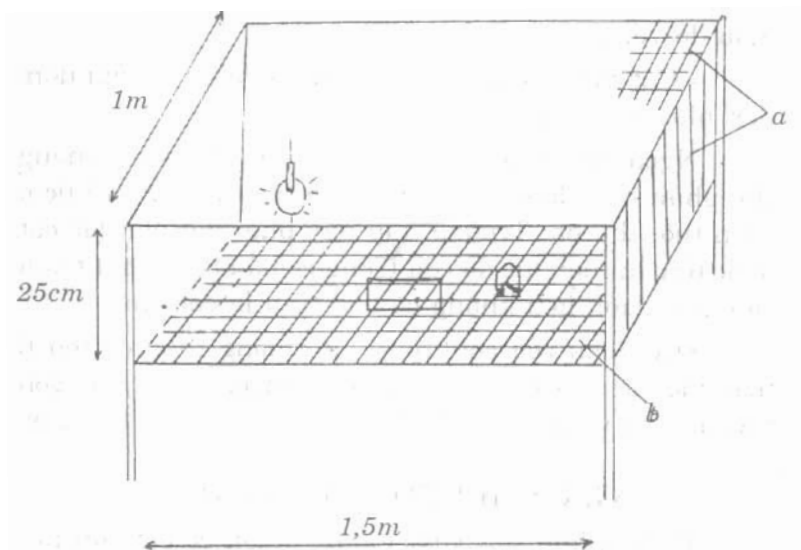
b) khay đựng đồ ăn cho cút con

c) Lưới 5mm chụp lên khay đựng đồ ăn để cút con khỏi bụi.



2. Dụng cụ đặt trong lồng úm (4 ngày tuổi đến 2 tuần)

Máng dài có cây quay



3. Chuồng cút giò (sau 2 tuần)

a) Lưới 6 góc hoặc nẹp gỗ

b) Lưới 5mm

- Lưới 1cm x 1cm ở đáy

- Máng ăn, máng uống treo bên ngoài lồng

- Chuồng nuôi cút giò có thể làm nhiều tầng cách nhau 20 cm

Những đặc điểm để phân biệt cút trống mái như sau : (kể từ tuần lễ thứ ba).

- Cút trống : toàn bộ lông ở phía dưới cổ và ức có màu đỏ verni.

- Cút mái : lông ở phía dưới cổ và ức có lốm đốm đen như hạt cườm.

Ngoài ra có một số giống cút như cút nâu, không thể phân biệt được trống mái qua màu lông cổ và ức ở tuần tuổi thứ ba. Trường hợp này phải đợi đến lúc cút được 6 tuần tuổi, lúc đó con trống có bầu tinh phát triển rõ ở sau đuôi; nếu không có bầu tinh là con mái.

Đặc điểm của cút trống lúc trưởng thành (trên 6 tuần tuổi) là có bầu tinh rất lớn ở sau đuôi, bằng đầu ngón tay, màu đỏ và chứa đầy tinh dịch, đồng thời cút biết gáy.

VI. CÁCH CHỌN CÚT GIỐNG

Trường hợp sản xuất giống, muốn có cút con tốt, cần phải chọn cút cha mẹ tốt.

+ Cút trống :

Nên chọn những con nhanh nhẹn, khỏe mạnh, lông mượt, da chân bóng, có thân hình gọn (không quá gầy hoặc quá mập), nhỏ nhắn hơn con cái; đầu nhỏ, mỏ ngắn, cổ dài.

- Có bầu tinh no tròn, đỏ sẫm, co bóp thường xuyên. Khi bóp nhẹ, bầu tinh sẽ tiết ra nhiều tinh dịch trắng tinh như bọt sà bông.

+ Cút mái :

Khi cầm trong tay có cảm giác êm, mịn. Khoảng cách giữa xương sống và xương ửng rộng. Xương chậu

nở rất rộng và rất mềm. Hậu môn nở, mềm mại, đỏ tươi và mở rộng, không bết phân ở lỗ huyết. Vóc dáng trung bình.

+ Cút con :

Cút con đi đứng phải nhanh nhẹn, lông xộp bông đều, không hở rốn, khỏe mạnh.

* Các con trống và mái đều phải khỏe mạnh, lanh lẹ, háu ăn, không tật nguyên.

Theo kinh nghiệm, cút trống phải được 3 tháng và cút mái phải trên 3 tháng mới nên cho phối giống. Điều này rất cần thiết vì nếu muốn tăng đàn nhanh bằng cách cho phối giống sớm quá, sẽ làm bầy cút sau này mau tàn.

Để có đàn cút trống giống, người nuôi cần phải lựa chọn cút từ nhỏ qua nhiều giai đoạn, đầu tiên ở giai đoạn cút giò (khoảng 5 tuần tuổi), sau đó cứ 2 tháng lọc lại một lần. Tổng cộng 3 lần theo những tiêu chuẩn kể trên. Còn cút mái cứ nuôi đẻ, chờ đủ tuổi sẽ chọn những con tốt để làm giống.

Hiện nay trong nước chưa có một giống cút sản xuất trứng dạng bố mẹ nào được nhập vào nên việc chọn giống do từng cơ sở nuôi tự theo dõi, nhân giống.

Qua thực tế đã nuôi nhiều năm và nuôi với số lượng lớn chúng tôi thường chọn giống theo cách :

- Tránh độ đồng huyết cao

- Nuôi dòng bố, dòng mẹ tách riêng để chọn lọc.

Theo dõi thường xuyên và chặt chẽ dòng bố, dòng mẹ để khi sản xuất đàn cút con sẽ có được các tiêu chuẩn cao về năng suất, tỷ lệ nuôi sống và cả tỷ lệ trống mái nữa.

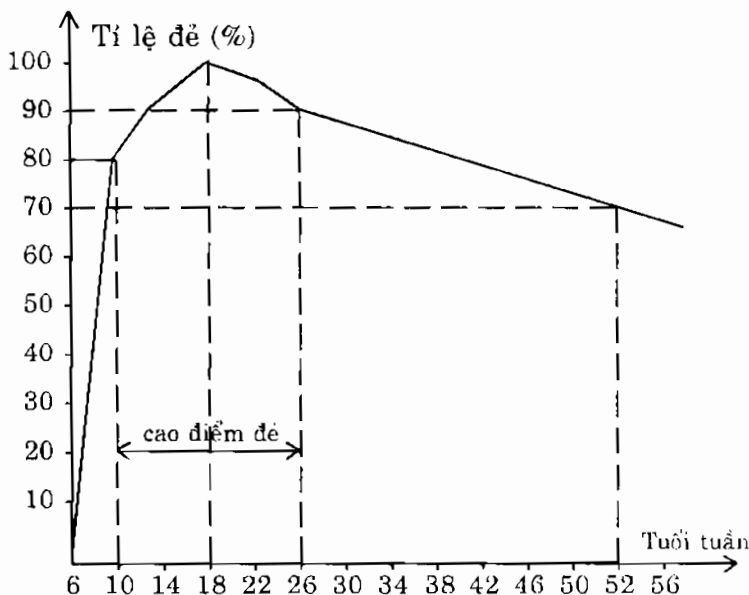
VII. CÚT MÁI ĐỀ NHƯ THẾ NÀO ?

Khi chọn được một đàn cút mái khỏe mạnh, đồng đều, chế độ dinh dưỡng tốt chúng ta sẽ thu hoạch được kết quả tốt. Tỷ lệ cút mái đẻ thực tế đạt được trên 95%.

Thời gian đẻ sớm muộn hiện nay với khoa học tiến bộ người ta có thể điều tiết được. Người ta đã chú ý đặc biệt đến việc chiếu sáng trên gia cầm. Ánh sáng tối đa có thể là 16 giờ (ngay khi bắt đầu sản xuất)

Nếu có giống tốt, dinh dưỡng tốt và các điều kiện khác được thỏa mãn, cút mái bắt đầu cho quả trứng đầu tiên vào ngày tuổi thứ 42 - 45. Tỷ lệ đẻ tăng dần theo thời gian, đạt đến cao điểm và bắt đầu giảm theo biểu đồ sau đây :

Biểu đồ chỉ tỷ lệ sinh đẻ của cút mái



Khác với gà, trong ngày cút đẻ tập trung vào buổi chiều. Khoảng 75% tổng số trứng đẻ trong ngày tập trung từ 13 giờ đến 18 giờ.

Thời gian đẻ trứng có thể khai thác đến 60 tuần, sau đó tỉ lệ giảm. Thời gian này có thể sớm hơn hoặc trễ hơn tùy thuộc vào tỉ lệ đẻ thực tế do nuôi dưỡng và giá cả trứng.

VIII. TRỨNG CÚT

Bình thường trứng cút có trọng lượng bình quân 10g/quả. Màu sắc của vỏ trứng thay đổi tùy theo con giống như đã trình bày ở phần trước.

Đối với đa số cút nuôi hiện nay, vỏ trứng có màu trắng ngà đến màu vàng nâu lợt điểm những vết đen, kích thước lớn nhỏ khác nhau trên nền vỏ trứng.



Hình II. Độ phân phối đốm màu trên vỏ trứng theo giống vịt

Cút Anh, cút nâu : vỏ hơi ngà, đốm đậm to

Cút Pharaoh : vỏ trắng, đốm to, lợt

Cút Pháp : vỏ trắng, đốm nhỏ lợt.

Nếu trứng có biểu hiện khác thường, coi chừng có sự trục trặc về dinh dưỡng hoặc cút bị bệnh, cần phải tìm nguyên nhân để khắc phục tình trạng này.

1. Trứng có vỏ mềm :

- Do cút bị kích động, để trứng có vỏ chưa kịp hóa vôi.

- Do khẩu phần thiếu Calcium.

Cần lưu ý thời tiết nóng quá cút không hấp thụ được Calcium hoặc chất lượng của bột sò không tốt vì có nơi trộn chung đất sét trắng.

2. Vỏ trứng màu trắng :

Thường do bệnh đi phân nước trắng. Nếu không điều trị kịp thời thì vỏ trứng sẽ đổi sang màu nâu và cứng mềm. Đây là dấu hiệu của bệnh dịch rất đáng ngại (xem ở phần bệnh).

Thành phần của trứng :

	<i>Trứng gà</i>	<i>Trứng cút</i>
Lòng đỏ :	30%	31,9%
Lòng trắng :	59	47,4
Vỏ trứng :	11	20,7

Giữ trứng ăn bằng cách trải mỏng cho thoáng và đặt ở chỗ mát mẻ, có độ ẩm tương đối. Giữ như vậy lâu được 1 tuần.

B. THỨC ĂN

I. THỨC ĂN CỦA CÚT ĐỂ CẦN NHỮNG NHU CẦU GÌ ?

1. Thức ăn :

Mỗi ngày một con cút mái ăn trên dưới 23g thức ăn hỗn hợp; uống từ 50ml đến 100ml nước tùy thành phần thức ăn và thời tiết. Như vậy cút ăn vào 23g và đẻ ra một trứng 10 - 11g, rõ ràng vận tốc biến dưỡng của cút là rất lớn. Nhiều người bảo rằng cút là cái “máy đẻ”.

Trong thành phần thức ăn của cút, nhu cầu đạm tổng số trên dưới 24%, năng lượng 2.800-3.000 Kcal/kg thức ăn, calcium 4%, các loại sinh tố gấp 4 lần của gà và các nguyên tố vi lượng khác.

Yêu cầu của thức ăn nuôi cút là các loại nguyên liệu để tổ hợp thành thức ăn phải tốt, chất lượng cao, không nhiễm bẩn, ẩm mốc. Độ mịn của các thành phần nguyên liệu phải đồng đều, kích thước trên dưới 1mm. Cút có đặc điểm là bươi lựa các hạt to để ăn, để làm vương vãi, do đó nên cho cút ăn 3-4 lần trong ngày, mỗi lần chỉ đổ khoảng 1/3 chiều cao máng ăn, đợi cho cút ăn gần hết mới đổ thêm. Nếu không, cút chỉ ăn phần hạt to (bắp) và ít ăn phần mịn (bột cá, sinh tố) thì sẽ không đủ nhu cầu dinh dưỡng, nhất là sinh tố, như đã trình bày ở trên.

Thức ăn trộn rồi chỉ nên sử dụng trong vòng 3-5 ngày. Không nên dùng thức ăn ẩm mốc.

2. Nước uống

Về nước uống, mỗi ngày nên thay nước cho cút 2 lần. Để cung cấp thêm sinh tố cho cút, đồng thời để phòng ngừa bệnh, nên pha vào nước uống Terramycine 100 - 200mg/1 lít nước và Polyvitamine (hiện nay nhiều người thích dùng loại vitaperos của Pháp). Không nên tiếc tiền mua thuốc vì tiền bán trứng tăng do cút đẻ nhiều và ít dịch bệnh hiệu quả hơn nhiều so với tiền mua thuốc.

II. CÔNG THỨC MẪU ĐỂ NUÔI CÚT ĐỂ

Công thức 1 :

Bắp vàng	:	28%
Cám gạo mịn	:	7
Bánh dầu đậu phộng	:	25
Đậu nành rang	:	8
Đậu xanh	:	5
Bột cá lạt	:	17,5
Bột xương	:	1,5
Bột sò	:	7
Prémix	:	1

Phân tích công thức này dưới nhiều khía cạnh sau đây :

1. Bắp vàng :

Bắp cung cấp năng lượng, ngoài ra có một ít caroten để chuyển hóa vitamine A trong cơ thể cút. Tùy theo mùa vụ, bắp thu hoạch từ tháng 7 đến tháng 10 có độ ẩm hơi cao, nếu bảo quản không kỹ dễ bị mốc; bắp thu

hoạch thang 12 đến tháng giêng năm sau để phơi nên đồ ẩm thấp hơn. Ngoài 2 vụ trên, thời gian còn lại trong năm sử dụng bắp để dành tồn kho, nhưng phải lưu ý có sâu, mọt trong bắp.

Nên lựa chọn hạt bắp khô, chắc, màu vàng tươi và phơi nắng lại cho khô trước khi xay nhỏ. Với tỷ lệ 28% bắp trong khẩu phần, về năng lượng có thấp chút ít so với nhu cầu, nhưng nếu tăng bắp lên thì hụt protein do bánh dầu, đậu nành và bột cá mang lại, vì chất lượng các loại này chỉ đạt được tỉ lệ protein khoảng từ 70-80% so với tiêu chuẩn quốc tế.

2. Cám gạo mịn :

Nên chọn cám nhuyễn do chà lúa, còn mới, cám thơm ngon. Dùng cám gạo để cho thức ăn hỗn hợp có một độ xốp tương đối, cung cấp một ít vitamine nhóm B và một ít năng lượng do cám nhuyễn có tỉ lệ béo cao. Không nên dùng cám cũ vì dễ bị oxid hóa có mùi hôi dầu và bị sâu mọt.

3. Bánh dầu phộng :

Bánh dầu phộng có rất nhiều loại, ép thủ công hoặc ép bằng máy công nghiệp. Ép thủ công chất béo còn nhiều hơn ép bằng máy. Dù ép bằng phương pháp nào, cũng nên lựa loại bánh dầu tốt, không có vỏ, còn mới, có mùi thơm và vị ngọt đặc trưng của đậu phộng. Có thể dùng 25 - 30% bánh dầu phộng để cung cấp phần lớn protein trong khẩu phần. Tránh dùng bánh dầu bị ỉm mốc sẽ gây ngộ độc nấm.

4. Đậu nành rang :

Nếu dùng đậu nành trong khẩu phần, phải rang chín cho đều, không cho ăn sống vì trong đậu nành

sống có một chất làm phân hủy men tiêu hóa cần thiết cho sự biến dưỡng và tiêu hóa các chất dinh dưỡng (đạm) của gia súc gia cầm nói chung.

+ Trong điều kiện hiện nay, ít có cơ sở nào ép đậu đậu nành nên không có bánh dầu đậu nành, nếu có bánh dầu đậu nành để sử dụng sẽ tốt hơn đậu nành rang vì đã lấy chất béo ra. Dùng đậu nành rang còn chất béo có thể cung cấp thêm một ít năng lượng bù đắp cho bắp, và chất đạm của đậu nành có giá trị sinh học cao, hỗ trợ thêm một phần cho bột cá và bánh dầu đậu phộng, đồng thời có mùi thơm cho thức ăn. Dùng từ 5-10% mg trong khẩu phần vì giá đậu nành cao và nhiều chất béo.

5. Đậu xanh :

Đậu xanh được sử dụng trong khẩu phần cút ăn như là chất thuốc hơn là chất dinh dưỡng. Thực nghiệm cho thấy khả năng giải độc và làm mát cơ thể theo quan niệm đông y của đậu xanh có hiệu quả, giúp cho cút khỏe khoắn hơn.

Có thể dùng đậu xanh hạt xay nhuyễn hoặc mài đậu xanh với tỉ lệ 5 - 8% khẩu phần, không cần phải rang.

6. Bột xương, bột sò :

Tuy giá của 2 loại này rẻ nhưng phải tìm cho được loại bột xương tốt ở những cơ sở sở uy tín. Trên thị trường, có hiện tượng làm ăn gian dối, pha trộn đất sét trắng hoặc đá cát xay nhuyễn vào bột xương, bột sò. Người nuôi dùng loại này trộn vào khẩu phần, tưởng đã cung cấp đủ Ca và P cho cút, nhưng thực ra không có đủ, gây hủy hoại sự biến dưỡng và cút đẻ trứng non hàng loạt hoặc ngưng đẻ.

7. Prémix :

Hiện nay trên thị trường có rất nhiều loại prémix. Nên chọn loại nào có chất lượng và đã có dùng thử trên cút rồi. Nên tham khảo những nhà chăn nuôi cút có kinh nghiệm để có hướng sử dụng.

Thực ra chưa có công thức mẫu nào hoàn chỉnh, tùy theo nguồn nguyên liệu có sẵn và giá cả mà người nuôi quyết định thay đổi thành phần % trong công thức, miễn sao thỏa mãn nhu cầu về protein, năng lượng, khoáng chất, và sinh tố đã trình bày ở trên.

Công thức 2 :

Qua nhiều năm theo dõi, thực tế cho thấy việc sử dụng đậm động vật ngày càng khó khăn. Vì :

- Nguyên liệu không đồng đều.
- Giá cả cao.
- Để có thể hướng đến việc xuất được trứng cút (vì đậm động vật được sử dụng nhiều làm trứng có mùi) chúng tôi có sử dụng tiếp 1 công thức chọn đậm thực vật cao và tỉ lệ cút để cũng ổn định (bình thường)

<u>Thức ăn</u>	<u>Tỷ lệ %</u>
Bắp	38%
Cám gạo	8
Bánh dầu phồng	10
Bánh dầu đậu nành (Đậu nành rang)	26
Đậu xanh	5
Bột cá lạt	5
Bột xương	2
Bột sò	5
Prémix	1

Nếu dùng công thức 2 thì chọn bột cá 60% độ đậm

Hiện nay một số công ty sản xuất thức ăn gia súc có bán đủ loại thức ăn cho cút, tùy điều kiện kinh tế để chúng ta chọn lựa (thường giá thành cao hơn tự trộn 10-15%).

Kết quả thực nghiệm trên đàn cút nuôi sẽ trả lời chính xác nhất sự đúng đắn của công thức, giúp người nuôi tự điều chỉnh công thức cho phù hợp với điều kiện cụ thể của mình.

C. CHUỒNG TRẠI

I. TẠI SAO CHỖ NUÔI CÚT CẦN MÁT MẼ, THOÁNG KHÍ, YÊN TĨNH, HỢP VỆ SINH ?

Muốn có đàn cút phát triển liên tục, có hiệu quả kinh tế cao, tránh được thiệt hại thì việc chú ý đến khâu chuồng trại cũng có ý nghĩa rất lớn.

Chuồng trại nuôi cút cần chú ý đến các yếu tố :

1. Mát mẻ :

Nhiệt độ thích hợp cho cút đẻ là 18°C đến 25°C. Nóng quá hay lạnh quá đều làm cút đẻ giảm vì phải điều chỉnh nhịp độ biến dưỡng để giữ cho cơ thể có một thân nhiệt cố định. Nhiệt độ chênh lệch giữa ngày và đêm càng lớn càng gây "Stress", kéo theo sự gia tăng mức độ điều chỉnh ảnh hưởng đến sinh lý, sinh sản làm xáo trộn chu kỳ đẻ trứng bình thường. Do đó, chỗ nuôi cần giữ cho nhiệt độ trong chuồng nuôi càng ổn định càng tốt giữa ngày và đêm, bằng cách dùng vật liệu có độ cách nhiệt và thông gió một cách hợp lý.

2. Thoáng khí :

Nhu cầu về lưu lượng không khí thở, để cung cấp Oxy của cút rất lớn. Nhịp thở bình thường của cút lên đến 200 nhịp/phút và tạo hóa đã gắn thêm vào phổi của nó những túi khí kéo dài đến tận các xương.

Hiện tượng hô hấp của cút và các loài gia cầm khác là hiện tượng thở kép. Một luồng không khí đi

vào phổi và túi khí được thở ra 2 lần, để có đủ Oxy cần cho sự biến dưỡng các chất dinh dưỡng với một nhịp độ rất mạnh.

Chuồng nuôi cút cần cấu tạo cho có độ thoáng mát cao, không khí sạch sẽ vào chuồng liên tục để thay đổi không khí đã sử dụng đi ra, như thế mới đáp ứng được nhu cầu oxy cho các phản ứng hóa học xảy ra trong cơ thể, cần thiết cho việc duy trì thân nhiệt và tạo trứng.

3. Yên tĩnh :

Nguồn gốc cút hiện nuôi là loài cút rừng sống hoang dã trong các lùm bụi nên bản tính cút rất nhút nhát. Dù đã được thuần hóa nhưng cút nuôi vẫn còn giữ bản tính của tổ tiên, có thính giác và thị giác rất phát triển nên dễ bị kích động bởi các xáo trộn của môi trường bên ngoài như tiếng động, người lạ. Do đó để cút đẻ tốt, cần giữ một môi trường yên tĩnh và quen thuộc càng nhiều càng tốt.

Hai hậu quả xảy ra nhanh nhất dễ thấy trong các chuồng nuôi cút là :

- Khi những sự việc quen thuộc hàng ngày bị xáo trộn; biểu hiện là : cút nhảy dựng lên làm bể đầu hoặc trụi lông đầu. Đi phân sệt như sáp, màu vàng nâu.

- Chỉ cần bắt cút chuyển từ chuồng này qua chuồng khác là hiện tượng “phân sáp” xảy ra liền.

Do đặc tính của loài cút như thế - rất dễ bị “Stress” nên chuồng nuôi cút càng yên tĩnh, càng ít bị xáo trộn càng tốt.

4. Hợp vệ sinh :

Cùng với sự phát triển của đàn cút, gần đây mật độ phát triển của vi trùng gây bệnh cũng tăng cao. Việc

phát triển tuyển lựa giống để cho năng suất trứng cao đã làm khả năng chống đỡ bệnh tật giảm. Lý do là theo qui luật cân đối quần thể động vật, nhất là đối với cút có khả năng sinh sản nhiều và nhanh, để duy trì cân bằng về mật độ trong điều kiện nuôi tập trung, quần thể vi trùng có nhiều cơ hội để tấn công quần thể cút. Chỉ những cá thể nào có sức đề kháng mạnh mới vượt qua được để tồn tại, số còn lại bị tiêu diệt.

Vì vậy để cắt đứt mối quan hệ nguy hiểm ấy, tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho quần thể cút phát triển, chuồng trại phải sạch sẽ, vệ sinh.

Mặt khác, các nghiên cứu khoa học để điều chế vaccin cho cút hiện nay chưa có, nên nếu dịch bệnh phát sinh sẽ rất khó bảo vệ.

5. Tránh mèo, chuột :

Ngoài các yếu tố trên, người nuôi cút còn rất cần phải chú ý quan tâm đến sự phá hại của các loài vật như mèo, chuột.

Đây cũng là kẻ thù của cút, vì cút là “mồi ngon” của chúng. Có thể chỉ trong một đêm, một đàn cút 200 con sẽ bị cắn chết cả trăm con. Thiệt hại làm nản chí người nuôi. Vì vậy cần có biện pháp rào chắn bảo vệ cẩn thận, chắc chắn, tùy điều kiện cụ thể mà làm bằng các vật liệu khác nhau để loại trừ sự phá hại gây ra bởi mèo và chuột.

II. QUY CÁCH CHUỒNG NUÔI CÚT ĐỂ :

Hiện nay người ta thường nuôi cút trong lồng, nuôi từng con hoặc nuôi tập thể.

- Lồng nuôi cút từng con phù hợp với giống cút Pharaoh vì giống này còn mang tính chất hoang dã nhiều, rất nhút nhát mà lại hiếu động.

- Nếu chuồng nuôi tập thể thì cút dễ chạy nhảy rượt đuổi nhau làm bể đầu, đẻ trứng non, hoặc đập trứng làm giảm năng suất. Nuôi từng con cũng phù hợp với mục đích theo dõi để tuyển lựa làm công tác giống, hoặc phối giống.

Nhưng hiện nay giống cút rất Pharaoh không còn nhiều mà đã lai tạp nhiều giống nên đã sinh ra những con dạn dĩ hơn, cũng như cách nuôi đơn giản hơn phù hợp để sản xuất trứng ăn, người ta dùng chuồng nuôi tập thể.

• Chuồng nuôi tập thể thường có kích thước mặt đáy :

0,5 x 0,9m hoặc 0,5 x 1,0m và nuôi được 20 - 25 con cút mái.

• Về vật liệu để đóng lồng :

Tùy vốn liếng và vật liệu có sẵn, có thể dùng lồng kẽm, hoặc nẹp gỗ, hoặc lưới. Dù bằng vật liệu nào, cũng phải hội đủ các điều kiện sau :

+ Chiều cao của lồng không quá 18 cm.

+ Nóc lồng làm bằng vật liệu mềm, vì cút hay nhảy dựng đứng dễ làm bể đầu.

+ Đáy lồng có độ dốc 2 - 3% để trứng lăn ra ngoài. Đáy có thể làm bằng lưới cuộn hoặc lưới kẽm tròn sẵn có lỗ ô vuông cỡ 1,5 - 1,5cm để cút đi đứng thoải mái và phân lột xuống vì hứng phân bên dưới.

Thường khi nuôi tập thể, người ta chồng các lồng lên nhau, chừa khoảng trống giữa các ngăn lồng khoảng

10-12cm để đặt vỉ hứng phân. Mỗi cây lồng (dây lồng gồm nhiều ngăn lồng chồng lên hoặc đóng dính vào nhau) gồm 5-6 ngăn lồng.

- Vỉ hứng phân :

Vỉ làm bằng ván gỗ thông dày 0,5cm hoặc cốt ép đóng viền để dễ kéo ra vô khi hốt phân. Vỉ hứng phân đóng dư ra mỗi chiều 10 cm so với đáy lồng để che máng ăn uống ở ngăn dưới không bị phân ở ngăn trên rơi xuống.

- Máng ăn, máng uống :

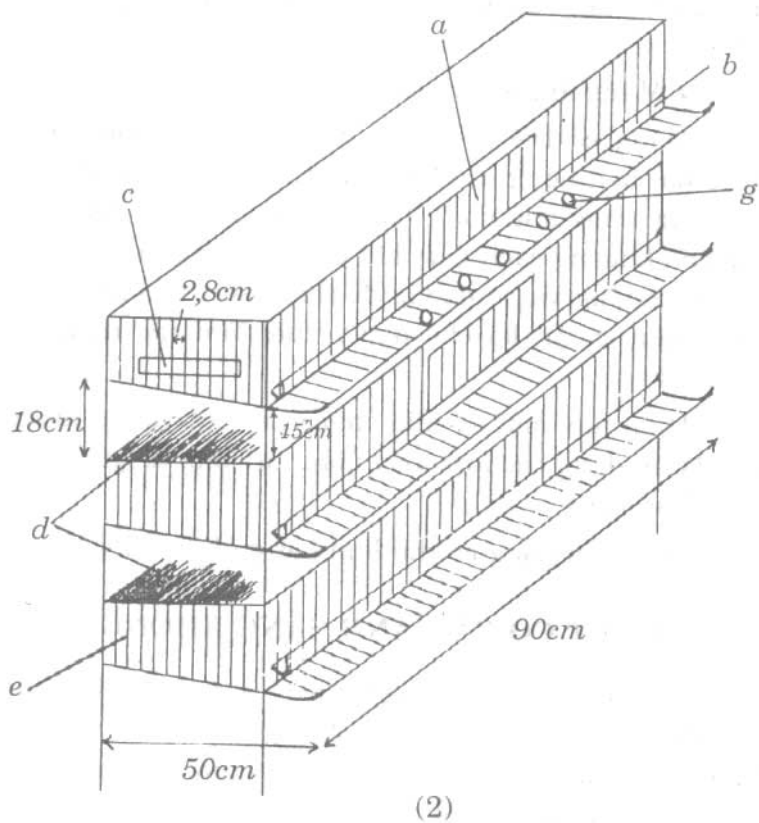
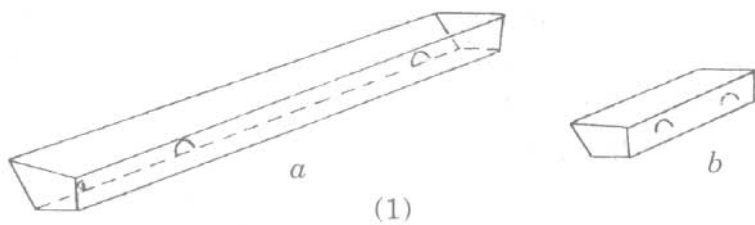
Máng có thể treo phía trước hay sau mỗi lồng hoặc hai bên hông của lồng tùy theo cách sắp xếp các cây lồng trong nhà nuôi. Thường các cây lồng được xếp sao cho khoảng cách giữa hai cây tối thiểu là 20 x 100 cm để thoáng và có đường đi chăm sóc, cho ăn uống, hốt phân; thuận lợi cho người nuôi làm các thao tác hàng ngày.

Hiện nay một số nhà chăn nuôi cút với số lượng lớn đã áp dụng các loại máy uống tự động để giảm chi phí nhân công.

Máng ăn uống có thể làm bằng nhôm hay nhựa.

III. CÚT CÓ CẦN ÁNH SÁNG KHÔNG ?

Nuôi cút đẻ, cần trang bị thêm đèn thấp sáng vào lúc đầu buổi tối, để kéo dài thời gian chiếu sáng tối thiểu trong một ngày đêm đạt 15-16 giờ. Vì ánh sáng rất cần thiết cho cút đẻ nhiều.



Hình III. Máng ăn uống của cút và chuồng nuôi cút để có nhiều tầng.

1 Máng ăn uống của cút :

a) Máng ăn bằng nhôm hay bằng gỗ

b) Máng uống bằng nhựa

2. Chuồng lồng nuôi cút để có nhiều tầng

a) Cửa

b) Máng ăn

c) Máng uống

d) Vỉ hứng phân

e) Đáy lưới ô vuông 1,5cm x 1,5cm

g) Trứng lẫn ra

Tác dụng của ánh sáng trên đôi mắt của cút tạo một luồng thần kinh dịch chuyển qua não thùy làm tiết ra kích thích tố sinh dục điều khiển cơ quan cuối cùng là buồng trứng tạo ra trứng, chuẩn bị phát triển và rụng. Đây là một nguyên lý rất quan trọng trong việc kích thích cút đẻ trứng. Nếu cung cấp không đủ ánh sáng, sẽ không đủ kích thích tố kích thích rụng trứng, do đó cút đẻ kém. Đôi mắt của cút phải tiếp nhận đủ ánh sáng cần thiết để cho kết quả cuối cùng là tạo ra trứng. Nhu cầu ánh sáng cần 10 watt/cho 1m² diện tích chuồng. Ánh sáng đỏ tốt hơn ánh sáng trắng.

D. PHÒNG BỆNH

Hiện nay chưa có các nghiên cứu kỹ về các bệnh dịch xảy ra trên cút nuôi ở Việt Nam, và cũng chưa có loại vaccin nào để chủng ngừa cho cút.

Trên thực tế, có vài nơi đã xảy ra dịch gây thiệt hại đáng kể cho người nuôi.

Người ta ghi nhận được một số triệu chứng và bệnh tích điển hình ở hầu hết các ổ dịch đã xảy ra, và nhận thấy rằng chỉ độc nhất có một loại bệnh này gây ra dịch lớn mà thôi, chưa thấy loại bệnh nào khác gây thiệt hại lớn. Có chăng là một số chứng và bệnh tật thông thường có thể gây tổn thất không đáng kể cho người nuôi.

Theo quan niệm cũ, cút là giống gia cầm có sức đề kháng mạnh, ít bị bệnh tật. Quan niệm này không còn phù hợp với hiện tình chăn nuôi cút, vì có nhiều bằng chứng cho thấy người nuôi cút có bị thiệt hại do cút bị nhiễm bệnh.

I. BỆNH NGỘ ĐỘC THỨC ĂN

Cút rất dễ nhạy cảm với các loại thức ăn không hợp vệ sinh như nhiễm nấm mốc, thức ăn cũ, hôi dầu. Trên cút con, có hiện tượng gầy còm, mất nước, đi lảo đảo hoặc đứng lì một chỗ với tư thế đầu chúc xuống.

Bệnh này trên cút đẻ sẽ làm giảm năng suất trứng. Cút ít ăn, đầu chúc xuống, co giật, quay đầu lia lịa, đi thụt lùi hoặc xoay vòng vòng.

Phòng ngừa :

Lựa chọn nguyên liệu thức ăn tốt, mới, thơm, có hàm lượng dinh dưỡng thích hợp để trộn thức ăn. Thức ăn trộn xong chỉ nên dùng trong vòng 3-5 ngày. Trong điều kiện hiện nay, chưa có cơ sở sản xuất thức ăn nào đảm bảo tối đa chất lượng thức ăn, cho nên việc lựa chọn thức ăn cho cút hết sức nghiêm khắc để tránh hậu quả có thể xảy ra.

Chữa trị :

- Ngưng ngay thức ăn đang dùng. Chọn lựa thức ăn tốt thay thế vào.

- Chích I.M. hỗn hợp sau đây :

Strychnin 1mg + vitamin B₁ 50mg + vitamin B₁₂ 1.000γ dùng cho 3-5 con cút để. Đối với cút con, cho uống 10-15 cc. Mỗi ngày 2 lần.

II. CHỨNG THIẾU DINH DƯỠNG TỔNG QUÁT

Chứng thiếu dinh dưỡng tổng quá thể hiện:

+ Cút con chậm lớn, còi cọc, lông ngắn, khô, lông không đồng đều.

+ Cút đẻ năng suất trứng giảm, trứng nhỏ.

Phòng và trị :

Chọn nguyên liệu thức ăn tốt, ít chất xơ, tổ hợp công thức thức ăn theo nhu cầu dinh dưỡng để đảm bảo sự phát triển bình thường. Chú ý thêm vitamin các loại vì nhu cầu của cút rất lớn, pha vitamin trong nước uống hoặc trộn vào thức ăn.

III. CHỨNG SÚNG MẮT

Sung mắt thường do thiếu vitamin A và do khí độc có trong chuồng quá lớn (như ammoniac).

Phòng và trị :

- Bổ sung vitamin A liều 10.000 IU/con/ngày.
- Điều chỉnh thông thoáng chuồng nuôi.
- Nhỏ mắt : collyre Chloramphenicol 1% mỗi ngày 2 lần.

IV. CHỨNG NẪM LIỆT CỦA CÚT ĐỂ

Cút để nằm liệt nguyên nhân trực tiếp là do một trong hai cánh của cút bị gãy làm mất thăng bằng, cút không đứng được, nằm một chỗ và không ăn uống được, ốm dần và chết. Chứng này thường xảy ra ở cút đã trên 4 tháng đẻ. Nguyên nhân sâu xa là do mất cân bằng Ca - P trong bộ xương, nhất là xương cánh rất giòn và dễ bị gãy. Vì sau thời gian đẻ, lượng Ca trong cơ thể luôn luôn bị cân bằng âm, thiếu hụt liên tục.

Phòng ngừa :

- Cung cấp đầy đủ Ca và P trong khẩu phần. Chọn bột sò và bột xương tốt, không pha tạp chất để bổ sung trong khẩu phần.
- Pha Terramycin và Vitamin C trong nước uống với liều 50mg Terramycine/1 lít nước và 500mg Vitamin C/lít để tăng cường khả năng hấp thụ Ca và P của đường ruột.
- Cung cấp thêm vitamin D₃ 500 UI/con/ngày.

V. HỘI CHỨNG CHẾT THÌNH LÀNH

(Sudden Death Syndrome - SDS)

Cút đẻ nuôi một thời gian khai thác trứng thường có hao hụt do nhiều nguyên nhân nhưng ở trong mức giới hạn có thể chấp nhận được.

Thường tỉ lệ hao hụt 1-1,5%/ tháng. Tuy nhiên có những trường hợp tỉ lệ hao hụt cao hơn vài phần trăm trong một tháng thì gọi là hội chứng chết thình lình (viết tắt là SDS).

Nguyên nhân của hội chứng này là hỗn hợp nhiều yếu tố: di truyền, dinh dưỡng không phù hợp và nhiễm trùng bộ phận sinh dục (ống dẫn trứng và âm đạo).

Phòng ngừa:

- Chọn giống tốt.
- Cung cấp đầy đủ chất dinh dưỡng: đậm có giá trị sinh học cao (bột cá cơm hoặc cá liệt loại tốt), bột sò, bột xương trắng, tăng cường bổ sung vitamin.
- Vệ sinh chuồng trại, thức ăn, nước uống sạch sẽ.
- Pha thường xuyên trong nước uống Tetramycin và vitamin liều 200 mg/lít Tetramycin và Polyvitamin (loại vitaperos) 1 g/5 lít hoặc Tetramycin Egg Formula theo chỉ dẫn của nhà sản xuất (tăng liều gấp 3).

VI. BỆNH DỊCH CỦA CÚT

Cút cũng thường bị dịch bệnh phá hại gây tổn thất cho người chăn nuôi.

Nguyên nhân dịch bệnh của cút là do một loại vi

trứng chưa xác định rõ, đặc biệt chỉ gây bệnh cho cút, các gia cầm khác không bị nhiễm. Bệnh biểu hiện ở các loại cút là:

1. Trên cút con:

Cút từ tuần tuổi thứ 2 đến tuần tuổi thứ 3, biểu hiện bằng hiện tượng lơ đờ: đầu gục nằm chổng đống, bỏ ăn, đi dính phân trắng, nặn ra thấy trắng đục hoặc có nước nhầy.

2. Trên cút đẻ:

Cút đẻ giảm năng suất, vỏ trứng mềm và màu nâu, không có vết đốm màu trên vỏ, đi phân nước trắng và chết rất nhiều.

Đặc điểm của loại bệnh này là không gây nhiễm lâu dài. Chứng hai tháng nếu cút còn sống sót sau trận dịch, nếu bị tấn công lần thứ 2 cút vẫn bị bệnh như thường.

Phòng ngừa: Ở vùng chăn nuôi thường bị bệnh nên cho uống thuốc phòng định kỳ.

Chữa trị: Tăng liều thuốc gấp đôi hoặc gấp 3 so với lần đầu.

Loại thuốc: Đặc chế, liên hệ với tác gia theo số điện thoại: (08) 8563046.

Những “trục trục” bên trong cơ thể cút, dù là do dinh dưỡng hay do bệnh, thường được thể hiện rất sớm qua tình trạng của phân. Do đó, hàng ngày khi dọn phân cút nếu lưu ý quan sát người nuôi có thể phát hiện sớm được những “trục trục” đó:

- Khi đàn cút khỏe mạnh, đi phân khô ráo, phù

dầu có vết trắng. Nếu cut vẫn bình thường nhưng phân hơi lỏng hơn, coi chừng thức ăn mặn hay thời tiết nóng qua làm cút uống nước nhiều. Nhưng nếu phân lỏng hoàn toàn và có đốm trắng, coi chừng bệnh dịch rất nguy hiểm.

- Khi phân sệt như sáo, thường được gọi là phân sáo, do việc xáo trộn như chuyên chuồng cũng làm cút đi phân sáo trong vài ngày đầu. Thường trong chuồng có tỉ lệ vài phần trăm con đi phân sáo nhưng đó là bình thường.

- Khi phân khô ráo nhưng có màu xanh, do premix trộn trong thức ăn có chứa nhiều sulfat đồng.

- Năm 2003 xuất hiện cúm gia cầm ở Việt Nam, chủng H5N1, nhiều đàn cút bị nhiễm bệnh và tổn thất lớn. Giải pháp cách ly và an toàn sinh học của trại nuôi rất quan trọng để kiểm soát dịch bệnh này.

MỤC LỤC

	Trang
LỜI NÓI ĐẦU	3
A. CON GIỐNG	5
I. Nên nuôi giống cú nào	5
1. Các giống cú rất trước đây	5
2. Chọn giống cú nào ?	6
II. Chọn trứng giống ấp như thế nào	7
III. Khái niệm về máy ấp	7
IV. Ủm cú con	9
V. Phân biệt cú trống, cú mái	11
VI. Cách chọn cú giống	14
VII. Cú mái đẻ như thế nào	16
VIII. Trứng cú	17
B. THỨC ĂN	19
I. Thức ăn của cú đẻ cần những nhu cầu gì ?	19
1. Thức ăn	19
2. Nước uống	20
II. Công thức mẫu để nuôi cú đẻ	20
1. Công thức 1	20
2. Công thức 2	23

C. CHUÔNG TRẠI

- I. Tại sao chỗ nuôi cút cần mát mẻ,
thoáng khí, yên tĩnh, hợp vệ sinh 25
- II. Quy cách chuồng nuôi cút đẻ 27
- III. Cút có cần ánh sáng không ? 29

D. PHÒNG BỆNH 32

- I. Bệnh ngộ độc thức ăn 32
- II. Chứng thiếu dinh dưỡng tổng quát 33
- III. Chứng sưng mắt 34
- IV. Chứng nằm liệt của cút đẻ 34
- V. Hội chứng chết thình lình 35
- VI. Bệnh dịch của cút 35

NUÔI CÚT

--//--

Chịu trách nhiệm xuất bản:

NGUYỄN CAO DOANH

Phụ trách bản thảo: **Nguyễn Phụng Thoại**

Sửa bài: **Đặng Ngọc Phan**

Trình bày bìa: **Lê Anh Vũ**

NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP

167/6 Phương Mai - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: (04) 8521940 - 5760656 - 8523887

Fax: (04) 5760748 - E_mail: nxbnn@hn.vnn.vn

CHI NHÁNH NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP

58 Nguyễn Bình Khiêm, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

ĐT: (08) 8299521 - 8297157

Fax: (08) 9101036

In 1.030 bản khổ 13 x 19 cm tại Công ty In Bao bì & XNK Bộ Thủy Sản. Chấp nhận đề tài số 91/XB-QLXB do Cục Xuất bản cấp ngày 05/02/2004. In xong và nộp lưu chiểu Quý III/2004.



TỦ SÁCH KHUYẾN NÔNG CHO MỌI NHÀ



- ★ Tủ sách phục vụ các chương trình:
Xóa đói giảm nghèo, 50 triệu đồng/ha, Bưu điện văn hóa, Tủ sách xã, phường...góp phần chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, phục vụ công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp & phát triển nông thôn.
- ★ Gồm các chủ đề: Hướng dẫn chăn nuôi, trồng trọt, phòng trừ sâu bệnh, dịch hại cho tất cả các loại cây con phổ biến ở Việt Nam.
- ★ Sách do các tác giả có uy tín của ngành nông nghiệp viết, Nhà xuất bản Nông nghiệp xuất bản.

Phát hành tại:

CTY PHÁT HÀNH SÁCH TP. ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: 31 - 33 Yên Bái - Đà Nẵng

ĐT: 0511.821246 - 893010 • Fax: 0511.827145

Email: phsdana@dng.vn



5.000 VNĐ